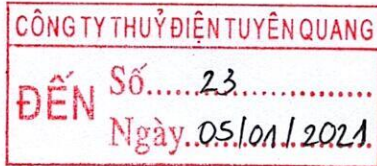


SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG
TRUNG TÂM DVĐG TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 03/TB-TTĐVDGTS

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 01 năm 2021.



THÔNG BÁO Về việc đấu giá tài sản

* Tổ chức đấu giá tài sản: **Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản** (Số 06, Đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Điện thoại: 02073.816.375)

* Đơn vị có tài sản đấu giá: **Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam- Công ty Thủy điện Tuyên Quang** (Số 403, đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang)

I. TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

1. Tài sản đấu giá: Vật tư thiết bị thu hồi sau sửa chữa bao gồm vật tư thu hồi thông thường và vật tư thu hồi có chứa chất thải nguy hại.

(Danh mục, số lượng tài sản bán đấu giá như phụ lục kèm theo)

2. Giá khởi điểm: 455.000.000 đồng (Bằng chữ: *Bốn trăm năm mươi lăm triệu đồng*). Giá khởi điểm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, mọi chi phí liên quan đến việc bốc dỡ, vận chuyển do người mua được tài sản đấu giá chịu.

Bước giá: **7.000.000 đồng/bước** (*Bảy triệu đồng*). (Bước giá nêu trên được áp dụng để đấu giá trong trường hợp có từ 02 người trở lên cùng trả cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá đấu giá viên điều hành tổ chức đấu giá tiếp giữa những người trả giá cao nhất)

3. Tiền đặt trước: 70.000.000 đồng/hồ sơ (*Bảy mươi triệu đồng*), nộp vào tài khoản số **1121.000.568899** của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tại Vietcombank Chi nhánh Tuyên Quang từ ngày 22/01/2021 đến 16 giờ 00 phút ngày 26/01/2021.

II. NỘP HỒ SƠ, XEM TÀI SẢN, ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ; HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ.

1. Niêm yết công khai từ ngày 06/01/2021; xem trực tiếp tài sản từ ngày 20/01/2021 đến ngày 21/01/2021 tại địa chỉ: Tổ 02, thị trấn Na Hang, H. Na Hang, T. Tuyên Quang (*Đăng ký xem tài sản từ ngày 19/01/2021 đến ngày 20/01/2021 tại Trung tâm*).

2. Bán hồ sơ từ ngày 06/01/2021 đến 15 giờ 30 phút ngày 22/01/2021; tiếp nhận đăng ký tham gia đấu giá từ ngày 06/01/2021 đến 16 giờ 00 phút ngày 22/01/2021 trực tiếp tại Trung tâm.

3. Hình thức đấu giá: Bằng phương thức trả giá lên với hình thức bỏ phiếu gián tiếp.

1.1. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính bằng hình thức chuyển phát nhanh, chậm nhất đến **11 giờ 00 phút ngày 22/01/2021** Trung tâm ký nhận phiếu



trả giá của đơn vị bưu chính. Khách hàng chủ động liên hệ với Trung tâm để xác nhận Phiếu trả giá của mình.

Địa chỉ nhận: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Số 6, đường Chiến Thắng Sông Lô, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang).

1.2. Nộp phiếu trả giá trực tiếp tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản từ ngày **21/01/2021** đến 16 giờ 30 phút ngày **22/01/2021**.

(Tất cả thời gian nêu tại mục I, II thực hiện trong giờ hành chính).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẤU GIÁ; ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

1. Công bố giá: Hồi **08 giờ 30 phút**, ngày **27/01/2021** tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

2. Tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có Giấy phép hoạt động trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, lưu trữ, tiêu hủy chất độc hại theo quy định của pháp luật có nhu cầu đăng ký đấu giá thông qua mua hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký đấu giá và nộp đủ tiền đặt trước theo quy định. Liên hệ điện thoại **02073.816.375** để được hướng dẫn.

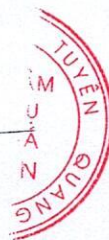
Nơi nhận:

- Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam- Công ty Thủy điện Tuyên Quang (Biết, niêm yết);
- Phần mềm quản lý thông tin đấu giá tài sản (Đăng tải);
- Báo Tuyên Quang (Quảng cáo ngày 06/01/2021 và ngày 12/01/2021)
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT, HS (Th.8b).

GIÁM ĐỐC



Đoàn Diệu Thúy





Phụ lục

DANH MỤC VTTB THU HỒI BÁN ĐẦU GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-TTĐVĐGTS ngày 04/01/2021)

TT	Tên vật tư	ĐVT	SL bán đầu giá	Ghi chú
I	Vật tư thu hồi thông thường			
1.	Thép mặt bích	Kg	30	Hỏng, không có nhu cầu SD
2.	Sắt phế liệu	Kg	3700	Hỏng, không sử dụng được
3.	Lò xo ép chổi than HV1C21	Cái	60	Hỏng, không sử dụng được
4.	Đồng phế liệu	Kg	0,6	Hỏng, không sử dụng được
5.	Chỗ bơm	Cái	2	Hỏng, không sử dụng được
6.	Sứ đỡ	Bộ	3	Hỏng, không sử dụng được
7.	Công tắc hành trình thông số YBLX-19/131 220VAC	Cái	24	Hỏng, không sử dụng được
8.	Công tắc các loại	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
9.	Công tắc vị trí Secvomotor DK-2-ME/6/Z-M800	Bộ	1	Hỏng, không sử dụng được
10.	Khóa cửa tủ các loại	Cái	9	Hỏng, không sử dụng được
11.	Ref: HBLDA0350411 FK3-4 MOTOR	Bộ	1	Hỏng, không sử dụng được
12.	Aptomat các loại	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
13.	Công tắc tơ các loại	Cái	6	Hỏng, không sử dụng được
14.	Rơ le áp lực H100-706	Cái	3	Hỏng, không sử dụng được
15.	Bộ nguồn máy tính ATX 12V 560W-PC 701410280030546B đầu vào AC: 90-264VAC/5-10A/47-63Hz, đầu ra DC: 600W	Bộ	1	Hỏng, không sử dụng được
16.	Máy biến áp đồng bộ loại: YSG-0.5/1.1, công suất: 0.5KVA, tổ nối dây: Y0/Y0-12, input I Y0:1100V/0.26A, output I Y0:52V/0.56A	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
17.	Bộ điều khiển sấy các loại	Bộ	8	Hỏng, không sử dụng được
18.	Quạt làm mát các loại	Cái	6	Hỏng, không sử dụng được
19.	Quạt gió tủ điều khiển SUNON A2123-HBT 220-240V 50/60Hz 0.14/0.12AMP	Cái	16	Hỏng, không sử dụng được
20.	Tủ điều khiển	Bộ	6	Hỏng, không sử dụng được
21.	Đèn pha 220VAC	Cái	13	Hỏng, không sử dụng được
22.	Đèn tín hiệu các loại	Cái	8	Hỏng, không sử dụng được
23.	Má phanh 400*280*35	Cái	12	Hỏng, không sử dụng được
24.	Thảm cách điện	Cái	7	Hỏng, không sử dụng được
25.	Cáp điều khiển các loại	Kg	7,5	Hỏng, không sử dụng được
26.	Cáp 2x1,5mm2	Mét	55	Hỏng, không phục hồi được
27.	Card kiểu Run dùng cho tổng đài điện thoại Siemens LTUCA-Q2266	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
28.	Vành đồng dưới cánh hướng; Hãng sản xuất: Hùng Cường	Chiếc	24	Hỏng, không sử dụng được
29.	Card Digital input loại IOP331/DI số lượng tín hiệu 16DI/48Vdc	Cái	3	Kém CL, SL tồn kho nhiều, đề nghị giữ lại 1/2, thanh lý 1/2
30.	Modul CPU của rơ le REG216VC62a PCB: 1MRB300154 R0008, FILM:1MRB300154 AEND: C	Cái	2	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
31.	Modul I/O kết nối với rơ le REG216, PCB HESG324431R2, FILM: HESG435726A	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
32.	Modul máy biến áp đầu vào kết nối với rơ le REG216, Mã hiệu H003624	Cái	2	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
33.	Module PLC 170ANR12091; I/O base analog/discrete 6I/4O - 10/10,8 DIG I/O nguồn cấp 24Vdc	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
34.	Module rơ le REG216: 216AB61 ABB SCHWEIZ AG 216AB61HESG435572R0004 AEND:G WES;94V; 0613	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng

2b



TT	Tên vật tư	ĐVT	SL bán đầu giá	Ghi chú
35.	Module role REG216: 216DB61 HESG435595 AEND:E ABB SCHWEIZ AG 216DB61; HESG324063R100/J 216DB61	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
36.	PLC bộ lọc tinh Omron CPM1A-10CDR-A- V1, 100-240Vac 50/60Hz 30VA In:24Vdc 5mA/12mA	Bộ	2	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
37.	DPU 406	Cái	2	Hồng, không sử dụng được
38.	DPU 408	Cái	2	Hồng, không sử dụng được
39.	Vành đồng trên cánh hướng; Hãng sản xuất: Hùng Cường	Chiếc	24	Hồng, không sử dụng được
40.	Màn hình Pro face Digital Electric Model 2980070-30, GP 2301-SC41-24V, Seri 066949L005494	Cái	2	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
41.	Màn hình cảm ứng kiểu: View Jet Cmore EA7- T10C-C+12Y02B007, thông số kỹ thuật nguồn cấp 24Vdc, 17W	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
42.	Bộ màn hình loại LCDSA151-CAP-S-LPM Large Panel Mount 15,1"TFT LCD Monitor with Capacitive Touchscreen,PCserial interface	Cái	1	Kém CL, thiết bị đã nâng cấp, không có nhu cầu sử dụng
43.	Card nguồn Kiểu Gamatronic PC 873 Rev III	Cái	1	Hồng, không sử dụng được
44.	Card PDP401-128MB	Bộ	1	Hồng, không sử dụng được
45.	Router Loại Cisco 1921	Cái	1	Hồng, không sử dụng được
46.	Khởi động mềm kiểu ATS48D62Q, điện áp xoay chiều 400V, công suất 30KW, dòng điện Icl = 62A, tần số 50/60HZ	Cái	2	Đã hỏng màn hình của khởi động mềm, không phục hồi được
47.	Khởi động mềm ATS01N285Q, 45KW, 380VAC	Bộ	1	Đã hỏng màn hình của khởi động mềm, không phục hồi được
48.	Khởi động mềm kiểu: ATS48C14Q, Điện áp nguồn: 230-415VAC (không có nhãn mác)	Cái	1	Đã hỏng màn hình của khởi động mềm, không phục hồi được
49.	Khởi động mềm: loại ATS48C21Q 230-415Vac Telemecanique công suất động cơ đang sử dụng: 90KW	Bộ	1	Hồng, không phục hồi được
50.	Khởi động mềm: Mã hiệu: ATS48C25Q; Điện áp: 230-415Vac; Hãng sản xuất: Schneider	Bộ	2	Hồng, không phục hồi được
51.	Thyristor chỉnh lưu loại MTC40A1200V-1, P50701	Cái	3	Hồng, không sử dụng được
52.	Thyristor của mạch chỉnh lưu kiểu: DCR2150C42	Cái	6	Hồng, không sử dụng được
53.	Tôn úp nóc	Kg	8	Hồng, không sử dụng được
54.	Tôn lợp mái	Tám	147	Hồng, không sử dụng được
55.	Bu lông các loại	Bộ	360	Hồng, không sử dụng được
56.	Cút thép các loại	Cái	6	Hồng, không sử dụng được
57.	Dây curoa các loại	Sợi	52	Hồng, không sử dụng được
58.	Săm chèn trục	Cái	2	Hồng, không sử dụng được
59.	Cao su phê liệu	Kg	0,9	Hồng, không sử dụng được
60.	Mika các loại	Cái	13	Hồng, không sử dụng được
61.	Nhựa phê liệu	Kg	21,87	Hồng, không sử dụng được
62.	Màn hình máy tính Dell	Cái	2	Hồng, không sử dụng được
63.	Điều hòa các loại 12.000BTU	Bộ	1	Hồng, không sử dụng được
64.	Vòng bi 6204	Cái	4	Hồng, không sử dụng được
65.	Vòng bi 6205RZ	Vòng	24	Hồng, không sử dụng được
66.	Vòng bi 6316 RZ	Vòng	4	Hồng, không sử dụng được
67.	Vòng bi các loại	Vòng	4	Hồng, không sử dụng được
68.	Chổi than R32xC25xD60	Cái	20	Hồng, không sử dụng được
69.	Chất thải rắn công nghiệp (Lốp xe ô tô thải)	Kg	50	Hồng, không sử dụng được

TT	Tên vật tư	ĐVT	SL bán đầu giá	Ghi chú
70.	Động cơ quạt gió đập tràn	Cái	5	Hỏng, không sử dụng được
71.	Cuộn van điện từ các loại	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
72.	Van điện từ: Kiểu MFZ12-37YC, thông số 220Vdc, 30W	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
73.	Cuộn van điện từ: Thông số UW-15 220VAC	Cái	3	Hỏng, không sử dụng được
74.	Cuộn phanh điện từ	Cái	4	Hỏng, không sử dụng được
75.	Van cầu DN50, PN63	Cái	4	Hỏng, không sử dụng được
76.	Cảm biến đứt chốt cánh hướng	Cái	24	Hỏng, không sử dụng được
77.	Cảm biến các loại	Cái	3	Hỏng, không sử dụng được
78.	Cảm biến áp lực model V6GP1DS-2-2-N1; CAL.RANGE:0-2,1Mpa; RANGE:0-21Mpa; 15-45Vdc Output: 4-20mAđc (-20-70) độ C	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
79.	Cảm biến áp lực các loại	Cái	2	Hỏng, không sử dụng được
80.	Transducer chênh áp buồng xoắn thông số: V6DP5E, Dài đ: (0-0,05)Mpa; Dài max: -200-200Kpa; Nguồn: 9-45-Vdc	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
81.	Secvomotor đóng mở cửa Tuabin HLL241-LJ-600	Bộ	2	Hỏng, không sử dụng được
82.	Bộ điều tốc bơm cao áp (xe County)	Chiếc	1	Hỏng, không phục hồi được
83.	Cảm biến nhiệt độ	Cái	3	Hỏng, không sử dụng được
84.	Bộ làm mát không khí máy phát	Bộ	12	Hỏng, không sử dụng được
85.	Bộ đếm số lần đóng cắt máy cắt thông số: ZIVY&Cie.S.A.BASEL	Cái	3	Hỏng, không sử dụng được
86.	Tấm lọc bụi kích thước 200*200*30mm	Tấm	8	Hỏng, không sử dụng được
87.	Sào thao tác 220Kv	Cái	1	Hỏng, không sử dụng được
88.	Ứng cách điện	Đôi	3	Hỏng, không sử dụng được
89.	Đầu nối cứu hỏa	Cái	50	Hỏng, không sử dụng được
II	Chất thải nguy hại - Vật tư thu hồi có chứa chất thải nguy hại			
90.	Hộp mực in	Kg	18,7	Mã chất thải nguy hại: 08 01 01
91.	Thiết bị lọc dầu đã qua sử dụng	Kg	15,0	Mã chất thải nguy hại: 15 01 02
92.	Ắc quy,	Kg	757,6	Mã chất thải nguy hại: 16 01 12
93.	Pin thải	Kg	4,4	Mã chất thải nguy hại: 16 01 12
94.	Linh kiện điện tử	Kg	448,1	Mã chất thải nguy hại: 16 01 13
95.	Dầu thủy lực	Kg	310,7	Mã chất thải nguy hại: 17 01 06
96.	Dầu truyền nhiệt, dầu cách điện	Kg	53,0	Mã chất thải nguy hại: 17 03 04
97.	Giẻ lau dính dầu	Kg	993,0	Mã chất thải nguy hại: 18 02 01
98.	Chất thải rắn công nghiệp thông thường	Kg	171,0	

26